

Số: 02/GPMT-UBND

Châu Thành, ngày 09 tháng 02 năm 2023

**GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét văn bản số 08 ngày 02/02/2023 của hộ kinh doanh Nguyễn Văn Nhiên về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Nhà máy cán tôn, thép Châu Thành” và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành tại Tờ trình số 252/TTr-PTNMT ngày 08/02/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Cấp phép cho hộ kinh doanh Nguyễn Văn Nhiên, địa chỉ tại ấp Đa Hòa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Nhà máy cán tôn, thép Châu Thành”, địa điểm cơ sở tại ấp Đa Hòa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh với các nội dung như sau:

**1. Thông tin chung của cơ sở**

1.1. Tên cơ sở: Nhà máy cán tôn, thép Châu Thành.

1.2. Địa điểm hoạt động: ấp Đa Hòa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư:

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 58C8005271 do Phòng Tài chính Kế hoạch - UBND huyện Châu Thành cấp đăng ký lần đầu ngày 08/8/2022.

1.4. Mã số thuế: 8449778350-001.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Cơ sở thực hiện gia công sản phẩm tôn (cán, dập vòm) và phân phối các sản phẩm tôn, sắt, thép hộp và các sản phẩm lắp đặt khác trong xây dựng.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Quy mô vốn kinh doanh của cơ sở là 1.200.000.0000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ hai trăm triệu đồng*): căn cứ quy định của pháp luật về đầu tư công thì cơ sở thuộc dự án nhóm C (thuộc điểm d Khoản 4 Điều 8 và Khoản 3 Điều 10 Luật Đầu tư công) và căn cứ theo mục II Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ xác định cơ sở thuộc danh mục các dự án đầu tư nhóm III ít có nguy cơ tác động xấu đến môi trường quy định tại Khoản 5 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường, đồng thời xác định cơ sở không có yếu tố nhạy cảm về môi trường thì cơ sở “Nhà máy cán tôn, thép Châu Thành” thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

- Cơ sở thực hiện thuê đất quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; quy mô diện tích 615,2 m<sup>2</sup> nằm trên thửa đất số số 49, tờ bản đồ số 11, tại ấp Đa Hòa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Công suất: Cơ sở thực hiện gia công sản phẩm tôn và phân phối các sản phẩm tôn, sắt, thép hộp và các sản phẩm lắp đặt khác trong xây dựng với công suất trung bình khoảng 10,5 tấn sản phẩm/tháng.

## **2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo**

2.1. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Nhiên có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép 10 năm (từ ngày 09 tháng 02 năm 2023 đến ngày 09 tháng 02 năm 2033).

**Điều 4.** Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành, Ủy ban nhân dân xã Phước Hảo tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

*Nơi nhận:*

- Sở TN&MT tỉnh Trà Vinh;
- Các PCT, CT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện Châu Thành;
- Phòng TN&MT;
- UBND xã Phước Hảo;
- Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Nhiên;
- LĐVP, NCNN;
- Lưu: VT. *VT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Thạch Chiên**



**Phụ lục 1**

**BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số 02/GPMT-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG:**

**1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

Tiếng ồn và độ rung phát sinh từ hoạt động của máy móc, thiết bị và phương tiện ra vào cơ sở.

**2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

Vị trí phát sinh tại khu vực máy cán tôn và cầu trục.

**3. Tiếng ồn, độ rung phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung, cụ thể như sau:**

- QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, đối với khu vực thông thường;
- QCVN 27:2010/ BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, khu vực thông thường đối với hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ.

**3.1. Tiếng ồn:**

TT	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	70	55	6 tháng/lần	Khu vực thông thường

**3.2. Độ rung:**

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép, dB		Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
	Từ 6-21 giờ (dB)	Từ 21-6 giờ (dB)		
1	70	60	6 tháng/lần	Khu vực thông thường

## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:**

### **1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:**

Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung chủ yếu từ hoạt động của các phương tiện ra vào cơ sở và quá trình hoạt động của máy móc, thiết bị. Một số biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng của tiếng ồn, độ rung như sau:

- Xung quanh cơ sở có tường bao quanh nên hạn chế được ảnh hưởng của tiếng ồn phát sinh đến nhà dân sinh sống xung quanh khu vực;

- Bố trí khu vực để xe hợp lý cho xe máy của khách hàng, công nhân viên, xe vận chuyển hàng hóa; các phương tiện vận chuyển ra vào cơ sở phải tắt máy trong thời gian chờ;

- Các phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị phải được định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng theo đúng quy định, đảm bảo máy móc, thiết bị hoạt động luôn ở trong tình trạng tốt nhất;

- Đảm bảo thời gian hoạt động của cơ sở vào ban ngày, hạn chế không hoạt động vào thời gian nghỉ ngơi (buổi trưa) và không hoạt động vào ban đêm.

### **2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.



## Phụ lục 2

**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,  
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số 02/GPMT-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI****B. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:**

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

Chất thải nguy hại phát sinh tại cơ sở có khối lượng khoảng 4,0 kg/năm, với thành phần bao gồm: bóng đèn huỳnh quang thải, hộp mực in thải, giẻ lau dính dầu nhớt.

Stt	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	1,0
2	Hộp mực in thải	Rắn	08 02 04	1,0
3	Giẻ lau dính dầu nhớt	Rắn	18 02 01	2,0
<b>Tổng</b>				<b>4,0</b>

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:

Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh chủ yếu là lõi tôn cuộn; tôn, sắt, thép dư thừa với khối lượng phát sinh khoảng 45 kg/tháng, tương đương khoảng 540 kg/năm.

1.3 Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh khoảng 1,2 kg/ngày, tương đương khoảng 36 kg/tháng.

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:**

**2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:**

- Bố trí 03 thùng chứa bằng nhựa PP, có nắp đậy, được dán nhãn để phân biệt (02 thùng loại 120 lít để chứa bóng đèn huỳnh quang thải và hộp mực in thải; 01 thùng loại 60 lít chứa giẻ lau dính dầu nhớt) để lưu chứa chất thải nguy hại.

- Diện tích khu vực chứa trong nhà: 1,0 m<sup>2</sup>, kết cấu nền bê tông, có máy che, tường bao.

- Chất thải nguy hại được thu gom và lưu chứa trong các dụng cụ chứa, khi đủ số lượng sẽ hợp đồng đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

## **2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:**

Bố trí khu vực lưu chứa riêng khoảng 4,0 m<sup>2</sup>, kết cấu nền lát gạch, mái che để thu gom, lưu giữ và định kỳ bán lại cho các đơn vị thu mua phế liệu.

## **2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:**

- Bố trí 01 thùng chứa bằng nhựa PP, loại 40 lít để thu gom và lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt.

- Liên hệ với đơn vị có chức năng trên địa bàn để thu gom, vận chuyển và xử lý định kỳ 01 lần/ngày.

## **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

### **1. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố tai nạn lao động**

- Tập huấn cho nhân viên về quy trình làm việc, an toàn lao động nhất là đối với nhân viên vận hành các máy móc, thiết bị tại cơ sở;

- Định kỳ kiểm tra, bảo trì các thiết bị theo đúng quy định, đảm bảo các các trang thiết bị, máy móc luôn ở trong tình trạng hoạt động tốt nhất;

- Tham gia và đóng bảo hiểm đầy đủ cho công nhân viên theo đúng quy định của pháp luật.

### **2. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ**

- Trang bị đầy đủ số lượng thiết bị PCCC cơ bản tại các khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố cháy nổ;

- Bố trí các thiết bị sử dụng điện hợp lý, cầu dao điện tuân thủ các biện pháp an toàn về điện;

- Phối hợp thường xuyên với lực lượng PCCC để tham gia các lớp tập huấn về PCCC và yêu cầu công nhân viên tuân thủ các quy định về PCCC./.